TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2019/QĐST - HNGĐ	Bình Xuyên, ngày 16 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 237/2019/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Công Quốc K, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn T, xã T1, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn T, xã T1, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Công Quốc K và chị Nguyễn Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả ba con chung là cháu Công Khánh T, sinh ngày 07 tháng 5 năm 2005; cháu Công Ngọc Kim N, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2010 và cháu Công Đức M, sinh ngày 21 tháng 8 năm 2012. Anh Công Quốc K phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H 1.000.000đ/1 tháng/1 cháu (3 cháu là 3.000.000đ/1 tháng) bắt đầu từ tháng 11 năm 2019 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Công Quốc K có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, gây khó khăn.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Công Quốc K chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Công Quốc K còn phải chịu lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ tương ứng với thời gian chậm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Công Quốc K và chị Nguyễn Thị Thanh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Công Quốc K chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2017/0006264 ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên. Anh Công Quốc K đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì được người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND thị trấn G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền